

Số: 675 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền phê duyệt danh sách bảng lương các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh về quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh về quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 414/TTr-SNV ngày 31/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định thẩm quyền phê duyệt danh sách bảng lương đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh như sau:

1. Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt danh sách bảng lương công chức hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (kể cả Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; các Chi cục trực thuộc sở, ban, ngành); công chức hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh.

2. Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh: phê duyệt danh sách bảng lương đối với số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: phê duyệt theo thẩm quyền hoặc ủy quyền cho Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội phê duyệt danh sách bảng lương đối với số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc và các xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố.



4. Cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước cùng cấp kiểm tra quỹ lương của các cơ quan, đơn vị trước khi cấp phát theo quy định.

Điều 2. Nội dung và thời gian xét duyệt danh sách bảng lương

1. Nội dung xét duyệt danh sách biên chế: số lượng người có mặt tại thời điểm xét duyệt, mã số, hệ số lương, hệ số phụ cấp.

2. Thời gian duyệt bảng lương theo định kỳ 02 đợt trong năm: đợt 01 vào tháng 12 hàng năm (06 tháng đầu năm của năm sau liền kề); đợt 02 vào tháng 6 hàng năm (06 tháng cuối năm).

Trường hợp chưa đến đợt xét duyệt danh sách bảng lương, các cơ quan, đơn vị có thay đổi về biên chế, tiền lương, phụ cấp thì các cơ quan, đơn vị gửi các quyết định liên quan đến cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước cùng cấp để làm cơ sở cấp phát bổ sung.

Điều 3. Định kỳ hàng năm, ngày 31 tháng 3 của năm sau hoặc thời điểm báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Nội vụ, các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp báo cáo danh sách và tiền lương cán bộ, công chức, viên chức tính đến ngày 31 tháng 12 của năm trước liền kề gửi về Sở Nội vụ, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trong danh sách bảng lương của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị được ủy quyền phê duyệt danh sách bảng lương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt danh sách bảng lương đối với các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền được giao tại Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra, cấp phát quỹ lương cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý tài chính. Trường phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Kho bạc nhà nước các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, cấp phát quỹ lương cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và các xã, phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố.

3. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra công tác phê duyệt danh sách bảng lương các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 28/8/2007 của UBND tỉnh về quy định thẩm quyền duyệt danh sách biên chế, kiểm tra quỹ lương cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã,

thành phố, Giám đốc Kho bạc nhà nước các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Kho bạc nhà nước các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT, (N45).



Trần Tuệ Hiền



